

Số: /BC- HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban pháp chế HĐND tỉnh đối với Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, khóa XIX và kết quả giải quyết những kiến nghị của cử tri và đại biểu trước, trong, sau Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh, khóa XIX
(Trình kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIX)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, khóa XIX và kết quả giải quyết những kiến nghị của cử tri và đại biểu trước, trong, sau Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh, khóa XIX.

Ban pháp chế HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Nội dung Báo cáo

Ban pháp chế cơ bản nhất trí với Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, khóa XIX và kết quả giải quyết những kiến nghị của cử tri và đại biểu trước, trong, sau Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh, khóa XIX trình kỳ họp.

1.1. Việc thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, khóa XIX

Sau kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh (07-09/12/2022), Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện các kiến nghị nêu trong Nghị quyết, như: Ban hành các văn bản yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị rà soát, tập trung đẩy nhanh

tiến độ giải quyết đối với các kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong⁽¹⁾; ban hành Chỉ thị về việc nâng cao chất lượng giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh⁽²⁾.

Kết quả, trong tổng số 11 kiến nghị của cử tri từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong: Đã giải quyết xong 08 kiến nghị; đang tiếp tục giải quyết 03 kiến nghị; thông tin, giải trình 01 kiến nghị⁽³⁾.

Tuy nhiên, qua thẩm tra cho thấy Báo cáo số 36/BC-UBND ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh chưa thể hiện đầy đủ tình hình triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh, cụ thể:

- Theo Báo cáo số 36/BC-UBND ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh, nội dung kiến nghị “*quy định cụ thể về việc lấy kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị*”⁽⁴⁾ đã được quy định cụ thể tại các Phụ lục 1, 2, 3 kèm theo Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh⁽⁵⁾. Nhưng, qua nghiên cứu Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND và các Phụ lục cho thấy, chưa có quy định cụ thể về nội dung nêu trên theo kiến nghị của HĐND tỉnh.

- Tiến độ giải quyết một số kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong còn chậm. Trong số 11 kiến nghị, theo báo cáo của UBND tỉnh có 3 kiến nghị chưa giải quyết xong⁽⁶⁾.

1.2. Việc giải quyết những kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khoá XIX

⁽¹⁾ Công văn số 219/UBND-TH ngày 16/01/2023; Công văn số 379/UBND-TH ngày 02/02/2023

⁽²⁾ Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 30/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh “*Về việc nâng cao chất lượng giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*”. Trong đó, yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, kết quả trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đồng thời, giao Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của các cơ quan, đơn vị; đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị không giải quyết kiến nghị của cử tri hoặc giải quyết chậm, muộn, chất lượng còn hạn chế.

⁽³⁾ Lĩnh vực pháp chế có 03 kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; đã thực hiện xong 03 kiến nghị. Lĩnh vực kinh tế - ngân sách có 8 kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; đã được xem xét giải quyết 04 kiến nghị; đang tiếp tục giải quyết 03 kiến nghị; thông tin, giải trình 01 kiến nghị.

⁽⁴⁾ Điều 2, Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 26/5/2023 “*Về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khoá XIX*”

⁽⁵⁾ Ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố trong thi hành công vụ

⁽⁶⁾ Việc xây dựng Dự án Trung tâm Thương mại (HDB) thị trấn Vôi (ý kiến cử tri từ kỳ họp thứ 9 khóa XVIII - cử tri huyện Lạng Giang); việc đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước dọc và hành lang, đèn chiếu sáng đoạn quốc lộ 17 có lý trình từ Km 70+200 đến km 72+800 trên địa phận xã Quế nham, huyện Tân Yên (ý kiến cử tri từ kỳ họp thứ 5 - cử tri huyện Tân Yên); việc xem xét, xử lý diện tích đất của Hạt quản lý đường bộ (gần chân cầu Bến Đám) đã bỏ hoang nhiều năm (ý kiến cử tri từ kỳ họp thứ 7 - cử tri huyện Yên Dũng).

Việc giải quyết những kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khoá XIX đã được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị thực hiện quyết liệt, đảm bảo đúng nội dung cử tri phản ánh và đúng thẩm quyền. Nhiều kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng giải quyết dứt điểm, chất lượng giải quyết được nâng lên được cử tri ghi nhận.

Theo báo cáo của UBND tỉnh, trong tổng số 68 kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9 có 15/68 kiến nghị có điều kiện giải quyết; 53/68 kiến nghị giải trình, thông tin với cử tri, kết quả: Đã giải quyết xong 12/15 kiến nghị (đạt 80%); đang tiếp tục giải quyết 3/15 kiến nghị (đạt 20%); giải trình thông tin với cử tri 53 kiến nghị (đạt 100%)⁽⁷⁾.

Tuy nhiên, qua thẩm tra cho việc giải quyết kiến nghị cử tri còn một số nội dung chưa đáp ứng được nguyện vọng của cử tri; việc phân loại một số kiến nghị chưa chính xác, chưa hợp lý theo kết quả giải quyết (*một số kiến nghị của cử tri đang được phân loại vào biểu giải trình và thông tin đến cử tri là chưa phù hợp dẫn đến tỷ lệ % kết quả giải quyết chưa thực chất*)⁽⁸⁾; một số kiến nghị trả lời còn chung chung, chưa rõ hướng xử lý, tiến độ giải quyết chậm.

1.3. Việc giải quyết những kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khoá XIX

Việc giải quyết những kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh khoá XIX đã được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị thực hiện quyết liệt, đảm bảo đúng nội dung đại biểu phản ánh và đúng thẩm quyền; cơ bản các kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh đã được xem xét, giải quyết.

Tuy nhiên, qua thẩm tra cho thấy: Việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án vốn ngoài ngân sách hiệu quả chưa cao; tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đo đạc bản đồ, dồn điền, đổi thửa chậm; việc xử lý các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị số 19 CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ còn hạn chế, còn để phát sinh các vi phạm mới.

⁽⁷⁾ Lĩnh vực pháp chế có 04 kiến nghị trong đó đã giải quyết 01 kiến nghị; thông tin, giải trình 03 kiến nghị. Lĩnh vực kinh tế - ngân sách có 55 kiến nghị trong đó đã được xem xét giải quyết 09 kiến nghị; đang giải quyết 03 kiến nghị; thông tin, giải trình 43 kiến nghị. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội có 09 kiến nghị trong đó đã được xem xét giải quyết 02 kiến nghị, thông tin, giải trình 7 kiến nghị.

⁽⁸⁾ Qua thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh cho thấy có tổng số 68 kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 9 trong đó có 21 kiến nghị có điều kiện giải quyết (trong đó đã giải quyết 13 kiến nghị, đang giải quyết 8 kiến nghị; thông tin, giải trình 47 kiến nghị)

2. Kiến nghị

- Đánh giá rõ hơn tình hình thực hiện kiến nghị “*quy định cụ thể về việc lấy kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị*” nêu trong Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về “*về giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, khóa XIX*”.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, ủy ban nhân dân các cấp sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; đẩy nhanh việc giải quyết những kiến nghị chưa thực hiện xong, đặc biệt là các kiến nghị từ các kỳ họp trước, nhiệm kỳ trước.

- Chỉ đạo và thực hiện nghiêm việc phân công lãnh đạo chính quyền các cấp tham gia đầy đủ các hội nghị TXCT của đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp để kịp thời giải quyết các kiến nghị phát sinh ngay từ cơ sở thông qua việc trả lời, giải thích tại các hội nghị TXCT, tạo sự đồng thuận, tránh việc cử tri kiến nghị vượt cấp.

- Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các kiến nghị của đại biểu HĐND tỉnh; có giải pháp để tháo gỡ khó khăn, để đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án vốn ngoài ngân sách; quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đo đạc bản đồ, dồn điền, đổi thửa; quyết liệt xử lý các vi phạm về đất đai theo Chỉ thị số 19 CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và xử lý nghiêm các vi phạm mới phát sinh.

Trên đây là kết quả thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, khóa XIX và kết quả giải quyết những kiến nghị của cử tri và đại biểu trước, trong, sau Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh, khóa XIX.

Ban pháp chế trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐ, CV VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Đặng Hồng Chiến